

Số: /KH-UBND

Tam Đường, ngày tháng 7 năm 2024

KẾ HOẠCH

Cải thiện và nâng cao Chỉ số Cải cách hành chính (PAR INDEX) trên địa bàn huyện năm 2024

Thực hiện Kế hoạch số 2205/KH-UBND ngày 11/6/2024 của UBND tỉnh Lai Châu về cải thiện và nâng cao Chỉ số Cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) tỉnh Lai Châu năm 2024, UBND huyện ban hành kế hoạch cải thiện và nâng cao Chỉ số Cải cách hành chính trên địa bàn huyện năm 2024, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các mục tiêu của Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 20/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 2943/KH-UBND ngày 20/9/2021 của UBND tỉnh về cải cách hành chính tỉnh Lai Châu giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch số 1582/KH-UBND ngày 10/11/2021 của UBND huyện về cải cách hành chính nhà nước huyện giai đoạn 2021- 2030; Kế hoạch số 1939/KH-UBND ngày 25/12/2023 của UBND huyện ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước huyện Tam Đường năm 2024.

- Duy trì và nâng cao kết quả những chỉ tiêu, chỉ số thành phần có điểm số cao; khắc phục những tiêu chí, chỉ số thành phần bị trừ điểm và những tiêu chí, chỉ số thành phần có điểm số thấp.

- Nâng cao mức độ hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước; đặt người dân, doanh nghiệp làm trung tâm; lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp là thước đo đánh giá chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước các cấp.

2. Yêu cầu

Các phòng, ban chuyên môn, UBND các xã, thị trấn tăng cường phối hợp, rà soát các tiêu chí/chỉ số thành phần, nội dung chấm để tiếp tục duy trì những tiêu chí/chỉ số thành phần điểm cao, cải thiện, nâng cao các tiêu chí/chỉ số thành phần bị trừ điểm hoặc điểm số còn thấp. Phân công rõ trách nhiệm và nhiệm vụ theo nguyên tắc “rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ kết quả”, rõ trách nhiệm cơ quan chủ trì và cơ quan phối hợp chịu trách nhiệm thực hiện.

II. MỤC TIÊU CHỈ SỐ PAR INDEX, SIPAS NĂM 2024

1. Mục tiêu chung: Phần đầu năm 2024, Chỉ số PAR INDEX đạt từ 80% điểm trở lên, duy trì trong nhóm đứng đầu các huyện, thành phố.

2. Mục tiêu các chỉ số thành phần

STT	Chỉ số thành phần	Năm 2023		Mục tiêu năm 2024		Đơn vị thực hiện/theo dõi
		Chỉ số	Thứ hạng	Chỉ số	Thứ hạng	
1	Công tác chỉ đạo điều hành về cải cách hành chính	70,52%	4	Trên 75%	3	Các Phòng: Nội vụ, VP HĐND - UBND, Tư Pháp, Tài chính - Kế hoạch, Văn hóa và Thông tin
2	Cải cách thể chế	100%	1	100%	1	Phòng Tư pháp
3	Cải cách thủ tục hành chính	99,85%	1	Trên 99%	1	Văn phòng HĐND - UBND huyện
4	Cải cách tổ chức bộ máy hành chính	98,8%	4	Trên 98%	2	Phòng Nội vụ
5	Cải cách chế độ công vụ	68,75%	3	Trên 75%	2	Phòng Nội vụ
6	Cải cách tài chính công	36,3%	7	Trên 50%	4	Phòng Tài chính
7	Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số	86,96%	5	Trên 90%	2	Phòng Văn hóa và Thông tin cùng với Văn phòng HĐND - UBND huyện chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện theo các tiêu chí, tiêu chí thành phần đánh giá
8	Tác động của CCHC đến phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh	50%	2	Trên 70%	2	Phòng Tài chính - Kế hoạch

STT	Chỉ số thành phần	Năm 2023		Mục tiêu năm 2024		Đơn vị thực hiện/theo dõi
	Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính (SIPAS)	74,4%	4	Trên 80%	2	Đối tượng điều tra XHH các phòng, ban chuyên môn và UBND các xã, thị trấn (Phòng Nội vụ theo dõi)
Tổng cộng		76,17%	4	Trên 80%	2	

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NĂM 2024

1. Phát huy hơn nữa vai trò và nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong lãnh đạo, chỉ đạo triển khai nhiệm vụ cải cách hành chính; chủ động nghiên cứu các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, của tỉnh, của huyện về cải cách hành chính.

2. Nâng cao chất lượng công tác tham mưu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của các phòng, ban chuyên môn và UBND các xã, thị trấn. Có giải pháp nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tổ chức thực thi pháp luật trên địa bàn huyện.

3. Các cơ quan, đơn vị chủ động rà soát và đề xuất phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính một cách hiệu quả, thực chất, nhất là thủ tục hành chính liên quan tới người dân và doanh nghiệp, nâng cao hiệu quả, hiệu lực điều hành của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn huyện.

4. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả việc đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC, trong đó tập trung đẩy mạnh việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC, tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa thông qua việc kết nối, chia sẻ dữ liệu; gắn việc số hóa, tái sử dụng dữ liệu với thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC. Sử dụng Bộ chỉ số Chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử (Theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ) làm công cụ để chỉ đạo, điều hành việc giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

5. Cơ cấu, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm, khung năng lực, bảo đảm đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu. Tiếp tục nâng cao kỹ luật, kỷ cương hành chính trong các hoạt động

công vụ; phát huy tinh thần trách nhiệm, nhất là người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu. Tổ chức thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức cho cán bộ, công chức, viên chức theo kế hoạch được UBND tỉnh phê duyệt.

6. Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí đối với các cơ quan hành chính nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập. Thực hiện đồng bộ các giải pháp đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân hoàn thành kế hoạch vốn đầu tư. Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kiến nghị của các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán về tài chính - ngân sách; báo cáo kết quả thực hiện các kiến nghị gửi cơ quan tài chính đảm bảo nội dung, thời gian theo quy định.

7. Xây dựng và hoàn thiện và nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu. Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý, điều hành để trao đổi, gửi, nhận thông tin bằng thư điện tử.

8. Đẩy mạnh việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến, nâng cao tỷ lệ xử lý hồ sơ trực tuyến toàn trình, tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên địa bàn huyện. Trong đó tập trung triển khai các nhóm dịch vụ công trực tuyến liên thông ưu tiên rà soát tái cấu trúc quy trình tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia năm 2024 theo Quyết định số 206/QĐ-TTg ngày 28/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN: *(Theo phụ lục đính kèm)*

Trên cơ sở các nhiệm vụ, giải pháp, phân công trách nhiệm thực hiện, các phòng, ban chuyên môn, UBND các xã, thị trấn chủ động tham mưu, tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo hiệu quả, báo cáo về UBND huyện (qua Phòng Nội vụ) kết quả thực hiện kế hoạch trước ngày **10/12/2024**. Quá trình thực hiện nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc đề nghị báo cáo UBND huyện (qua Phòng Nội vụ tổng hợp) xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Sùng Lữ Páo

PHỤ LỤC
PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CẢI THIỆN VÀ NÂNG CAO CHỈ SỐ PAR INDEX HUYỆN TAM ĐƯỜNG NĂM 2024
(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày /07/2024 của UBND huyện Tam Đường)

TT	Nhiệm vụ trọng tâm	Cơ quan chủ trì, theo dõi	Cơ quan phối hợp/ thực hiện	Thời gian thực hiện
I	CHỈ SỐ PAR INDEX			
1	Tham mưu thực hiện các nội dung thuộc Chỉ số thành phần chỉ đạo điều hành	Phòng Nội vụ	Văn phòng HĐND và UBND huyện, Phòng Nội vụ, Phòng Tư Pháp, Phòng Tài chính - Kế hoạch; Phòng Văn hóa và Thông tin	Cả năm
2	Tham mưu thực hiện các nội dung thuộc Chỉ số thành phần cải cách thể chế	Phòng Tư pháp	Các phòng, ban chuyên môn liên quan, UBND các xã, thị trấn	Cả năm
3	Tham mưu thực hiện các nội dung thuộc Chỉ số thành phần cải cách thủ tục hành chính	Văn phòng HĐND - UBND huyện	Các phòng, ban chuyên môn liên quan, UBND các xã, thị trấn	Cả năm
4	Tham mưu thực hiện các nội dung thuộc Chỉ số thành phần cải cách bộ máy, cải cách chế độ công vụ	Phòng Nội vụ	Các phòng, ban chuyên môn liên quan, UBND các xã, thị trấn	Cả năm
5	Tham mưu thực hiện các nội dung thuộc Chỉ số thành phần cải cách tài chính công	Phòng Tài chính – Kế hoạch	Các phòng, ban chuyên môn liên quan, UBND các xã, thị trấn	Cả năm
6	Tham mưu thực hiện các nội dung thuộc Chỉ số thành phần xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số	Phòng Văn hóa và Thông tin; Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các phòng, ban chuyên môn liên quan, UBND các xã, thị trấn	Cả năm
7	Tham mưu thực hiện các nội dung thuộc Chỉ số thành phần tác động của cải cách hành chính đến phát triển kinh tế - xã hội của huyện	Phòng Tài chính – Kế hoạch	Các phòng, ban chuyên môn liên quan, UBND các xã, thị trấn	Cả năm